

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/DS-ST

Ngày: 08-9-2022

*“V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hiệp.
2. Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 89/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2022/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 90/2022/QĐST-DS ngày 17/8/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 19xx (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Lương Văn T(T) (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/6/2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Ngày 6/10/2020, ông T có đề nghị bà L cho ông vay số tiền 20.000.000 đồng lãi suất 5%/tháng để nhập vật tư xây dựng vì ông T cho biết nhà ông có bán vật tư xây dựng nhưng thiếu vốn nên bà L đã đồng ý cho ông T vay. Hai bên có làm biên nhận viết tay vào ngày 20/8/2020. Sau khi vay ông T không đóng lãi cũng không trả vốn theo thỏa thuận tại biên nhận ngày 20/8/2020. Nay bà L yêu cầu ông T trả số tiền gốc là 20.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 6 tháng 10 năm 2020

đến ngày 3 tháng 6 năm 2022 là 4.500.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu ông T phải trả cho bà L là 24.500.000 đồng.

Đối với bị đơn ông Lương Văn T Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, nhưng ông T vắng mặt không có lý do ông T cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ông Lương Văn T đã được cấp tổng đạt các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, ông T đã được triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng ông vẫn vắng mặt, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông Lương Văn T.

[2] Về nội dung: Vào ngày 06/10/2020 bà Nguyễn Thị L có cho ông Lương Văn T vay số tiền là 20.000.000 đồng khi vay hai bên có thỏa thuận khi bà L cần lấy lại tiền thì cho ông T trả trước 02 tháng, lãi suất thỏa thuận 5%/tháng, đóng lãi hàng tháng. Sau khi vay thì ông T không đóng lãi cũng không trả vốn cho bà L.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu bị đơn ông Lương Văn T có nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc là 20.000.000 đồng và tiền lãi là 4.500.000 đồng. Còn đối với bị đơn ông Lương Văn T sau khi bà L khởi kiện Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông T theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự nhưng ông T cũng không có ý kiến phản đối gì đối với yêu cầu của bà L. Như vậy ông T đã biết được việc bà L khởi kiện yêu cầu buộc ông phải trả số tiền vốn là 20.000.000 đồng và tiền lãi là 4.500.000 đồng nhưng ông T cũng không có ý kiến. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xem đây là tình tiết không phải chứng minh. Việc thỏa thuận của bà L và ông T về việc vay tiền là tự nguyện, không trái với quy định pháp luật nên được xác định đây là hợp đồng dân sự mà cụ thể là hợp đồng vay tài sản được điều chỉnh tại Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015. Theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định thì: *Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay và bên vay phải hoàn trả tài sản cho bên cho vay...*. Việc ông T đã vay tiền của bà L nhưng chưa trả tiền cho bà L là vi phạm theo quy định Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bên cho vay là bà L. Vì vậy cần buộc ông T có nghĩa vụ trả cho bà L số tiền vốn là 20.000.000 đồng là có căn cứ.

[4] Đối với tiền lãi theo đơn khởi kiện bà Nguyễn Thị L yêu cầu tính lãi theo lãi suất của quy định của nhà nước từ ngày 06/10/2020 cho đến ngày 03/6/2022 cụ thể với số tiền lãi là 4.500.000 đồng. Xét thấy, đối với số tiền lãi từ khi ông T vay tiền của bà L đến nay ông T không đóng lãi cho bà L và tại đơn khởi kiện bà L yêu cầu tính lãi theo quy định từ ngày 06/10/2020 đến ngày 03/6/2022 là 19 tháng 27 ngày với số tiền vốn là

20.000.000 đồng x 1,66% x 19 tháng 27 ngày = 6.606.782 đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa cũng như tại đơn khởi kiện bà L chỉ yêu cầu ông T trả số tiền lãi là 4.500.000 đồng là thấp hơn số tiền lãi suất được tính theo quy định theo mốc thời gian bà L yêu cầu nên Hội đồng xét xử ghi nhận việc bà L yêu cầu ông T trả số tiền lãi là 4.500.000 đồng là phù hợp.

Như vậy tổng số tiền vốn và lãi ông T phải thanh toán cho bà L là 24.500.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn ông Lương Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 92; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1, khoản 3 Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu ông Lương Văn T phải trả số tiền vay là 20.000.000 đồng và tiền lãi 4.500.000 đồng.

Buộc ông Lương Văn T phải trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền vốn vay là 20.000.000 đồng và tiền lãi là 4.500.000 đồng. Tổng cộng là 24.500.000 đồng (Hai mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng)

2. Về án phí: Ông Lương Văn T phải chịu là 1.225.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên. Bà Nguyễn Thị L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 612.000 đồng theo biên lai thu số 0005437 ngày 29/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

3. Khi bản án có hiệu lực pháp luật và bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Lương Văn T chậm trả số tiền nêu trên cho bà L thì ông T phải trả lãi đối với số tiền trả chậm theo lãi suất mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Báo cho đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

5. Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Mỹ Xuyên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhiệm

